

Bản án số: 360/2020/HS-PT

Ngày: 06/8/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Nguyễn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lê.
2. Ông Trần Minh Châu.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 253/2020/HSPT ngày 22/6/2020 đối với các bị cáo Nguyễn Thành A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thành A, sinh năm 1994 tại An Giang; nơi thường trú: Tổ 12, ấp Bình An 1, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Bán hàng online qua mạng Internet; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên Chúa; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Nguyễn Thị Thúy E; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giam ngày 22/9/2019. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 22/9/2019, Công an Phường 12, Quận 4 phối hợp cùng Công an Quận 4 kiểm tra hành chính căn hộ 22.06 Tòa nhà The Tressor, số 39 Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4. Thời điểm kiểm tra bên trong căn hộ có: Trần Văn H, Nguyễn Thành A, Nguyễn Thành K, Đặng Văn L,

Nguyễn Thành M, Đỗ Quốc N và Mai Thị O. Qua kiểm tra Cơ quan Công an phát hiện:

- Trong túi quần phía trước bên trái của Trần Văn H có 01 gói nylon bên trong chứa 01 viên nén màu xanh;

- Trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Thành K có 01 bóp da màu nâu bên trong có: 01 gói nylon chứa chất bột màu xanh, 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy màu trắng chứa vụn viên nén màu xanh.

- Trong túi đeo màu xanh đen của Nguyễn Thành A bên trong có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon bên trong chứa 05 viên nén màu xanh, 01 gói nylon bên trong có 01 tờ tiền 1.000 Việt Nam đồng và bên trong có chất bột màu trắng.

Tiến hành thu giữ vật chứng và đưa Trần Văn H, Nguyễn Thành A, Nguyễn Thành K, Đặng Văn L, Nguyễn Thành M, Đỗ Quốc N và Mai Thị O về trụ sở làm rõ. Kết quả tiến hành xét nghiệm nhanh: Trần Văn H, Đặng Văn L, Nguyễn Thành M, Nguyễn Thành K, Nguyễn Thành A có sử dụng ma túy tổng hợp, Mai Thị O và Đỗ Quốc N không có sử dụng ma túy.

Tại kết luận giám định số 1812/KLGĐ-H ngày 02/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,4063g (một phẩy bốn không sáu ba gam), loại Ketamine.

Gói 2: 05 viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu m2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,7408g (một phẩy bảy bốn không tám gam), loại MDMA.

Gói 3: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m3 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2445g (không phẩy hai bốn bốn năm gam), loại Ketamine.

Gói 4: 01 viên nén màu xanh được ký hiệu mẫu m4 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3524g (không phẩy ba năm hai bốn gam), loại MDMA.

Gói 5: Bột màu xanh được ký hiệu mẫu m5 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0890g (không phẩy không tám chín không gam), loại Ketamine.

Gói 6: Bột màu trắng được ký hiệu mẫu m6 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1423g (không phẩy một bốn hai ba gam), loại Ketamine.

Gói 7: 01 mảnh vụn màu xanh được ký hiệu mẫu m7 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0326g (không phẩy không ba hai sáu gam), loại MDMA.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn H, Nguyễn Thành A khai nhận: Ngày 18/9/2019, Trần Văn H nảy sinh ý định tổ chức sinh nhật cho bản thân cũng như thuê căn hộ, mua ma túy và rủ các bạn sử dụng chung. Để thực hiện ý định, Trần

Văn H nhắn tin cho Nguyễn Thành A, Nguyễn Thành K, Nguyễn Thành M, Mai Thị O cho biết ngày 21/9/2019 là ngày sinh nhật của H nên rủ các bạn cùng đến dự sinh nhật tại quán ốc Nhi trên đường Nguyễn Biểu, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, Trần Văn H còn nhắn tin cho Nguyễn Thành A, Nguyễn Thành K và Nguyễn Thành M biết là sau khi ăn sinh nhật xong sẽ thuê căn hộ chung cư để sử dụng ma túy thì mọi người đồng ý. Đồng thời, H nhắn tin riêng cho Nguyễn Thành A nhờ ứng tiền mua giùm 15 viên ma túy thuốc lắc và 04 chাম khay chuẩn bị sẵn để mọi người sử dụng vào ngày 21/9/2019. Nguyễn Thành A đồng ý nhưng do chưa có tiền sẵn và nghĩ khi nào cần sử dụng thì sẽ đi mua sau. Khoảng 16 giờ ngày 21/9/2019, Trần Văn H nhắn tin qua mạng xã hội Zalo cho người đàn ông tên Jons Nguyễn (chưa rõ lai lịch) hỏi thuê căn hộ. Jons Nguyễn cho biết căn hộ 29.06 Tòa nhà The Tresor số 39 Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh giá thuê là 3.500.000 đồng/đêm. Trần Văn H đồng ý thuê và dặn Jons Nguyễn khi nào đến sẽ gọi báo trước.

Khoảng 21 giờ ngày 21/09/2019, Nguyễn Thành A, Nguyễn Thành K, Nguyễn Thành M dẫn theo bạn là Đặng Văn L, Mai Thị O dẫn theo bạn là Đỗ Quốc N cùng đến quán ốc Nhi trên đường Nguyễn Biểu, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh để dự sinh nhật của Trần Văn H. Khoảng 01 giờ ngày 22.9.2019 sau khi nhậu gần xong, H kêu mọi người di chuyển đến tòa nhà The Tresor, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng ma túy chung. Trần Văn H quay sang hỏi Nguyễn Thành A đã mua ma túy chưa, A trả lời là chưa mua. H nói Nguyễn Thành A đi mua ma túy rồi đem qua tòa nhà The Tresor, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh để mọi người cùng sử dụng. A cho biết chỉ còn 2.000.000 đồng thì H nói mua được bao nhiêu ma túy thì sử dụng bấy nhiêu nên A đồng ý rồi điều khiển xe gắn máy Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 67C1-037.60 chạy đến quán Bar Canalis số 147 Hai Bà Trưng, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 thanh niên (chưa rõ lai lịch) hỏi mua 2.000.000 đồng ma túy thuốc lắc và ma túy khay. Người thanh niên đồng ý bán, nhận 2.000.000 đồng rồi đưa cho A 01 gói nylon chứa nhiều viên thuốc lắc, 01 gói nylon chứa ma túy khay loại chưa nKèn nhuyễn và 01 gói nylon có tờ tiền 1.000 đồng bên trong có ma túy khay đã nKèn, A nhận ma túy cất vào túi xách đeo trên người rồi chạy xe về tòa nhà The Tresor, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến 01 giờ 30 ngày 22/9/2019, H và Đặng Văn L đi taxi đến tòa nhà The Tresor số 39 Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4. Trên đường đi, H gọi điện thoại cho Jons Nguyễn báo đang tới. Khi H đến sảnh tòa nhà The Tresor thì gặp Jons Nguyễn rồi được Jons Nguyễn dẫn lên căn hộ 29.06 Tòa nhà The Tresor, Quận 4, giao chìa khoá căn hộ cho H, nói H chuyển tiền vào tài khoản cho Jons Nguyễn rồi đi đâu không rõ. H đi xuống sảnh lần lượt đón Nguyễn Thành M, Nguyễn Thành K, Nguyễn Thành A rồi cùng nhau đi lên căn hộ 29.06 tòa nhà The Tresor, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, H, A, K, M, L đi vào phòng ngủ của căn hộ 29.06 mở đèn và nhạc. A lấy trong túi đeo ra 01 gói nylon bên trong chứa nhiều viên thuốc lắc màu xanh và 02 gói ma túy khay vừa mua được đưa cho H, H nhận rồi bỏ ra đĩa có sẵn ở trong phòng cho mọi người cùng sử dụng. H lấy 03 viên thuốc lắc đưa cho K 01 viên, L 01 viên, còn 01 viên thì

bỏ vào gói nylon cất vào bên trong túi quần bên trái phía trước đang mặc để dành sử dụng sau. H lấy ½ viên thuốc lắc còn dư khi đi quán bar trước đó có sẵn trong người ra sử dụng, L sử dụng hết 01 viên. K chỉ sử dụng ½ viên, còn lại ½ viên thuốc lắc thì cho vào bóp cát giấu để dành sử dụng sau. A và M mỗi người lấy 01 viên sử dụng, rồi cả nhóm cùng nghe nhạc, phê ma túy. Khoảng 20 phút sau, A thấy ma túy còn dư lại trên đĩa, nghĩ mọi người đã sử dụng xong, sợ ma túy rớt ra ngoài nên lấy cho vào túi đeo và cất vào trong tủ quần áo trong phòng. A khai cất ma túy nhưng nếu có ai cần sử dụng ma túy nữa thì sẽ lấy ra đưa. Đền 04 giờ ngày 22/9/2019, Mai Thị O và bạn là Đỗ Quốc N cùng đến chơi nhưng chỉ ngồi ở phòng khách, chưa sử dụng ma túy thì Công an đến kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Đối với số ma túy thu giữ của Nguyễn Thành K, quá trình điều tra K khai có ½ viên thuốc lắc do H đưa, còn 01 gói nylon chứa chất bột màu xanh là ma túy thuốc lắc và 01 gói nylon chứa bột màu trắng là ma túy khay do K mua trong vũ trường trước đó khoảng 01 tuần để dành sử dụng cho bản thân. Do hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thành K (tổng cộng 0,2313 gam ma túy Ketamine và 0,0326 gam ma túy MDMA) chưa đủ cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ chuyển Công an Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định xử phạt hành chính.

Đối với Đặng Văn L, Nguyễn Thành M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã trích hồ sơ Nguyễn Thành M chuyển Công an Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Riêng L không có nơi cư trú nên được Công an Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đưa vào Cơ sở xã hội để làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với đối tượng tên Jons Nguyễn do H khai đã liên hệ qua mạng xã hội Zalo để thuê căn hộ B29.06 tòa nhà The Tresor số 39 Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4 và thanh niên do Nguyễn Thành A khai đã bán ma túy tại khu vực quán bar Canalis, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, quá trình điều tra do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

Qua xác minh, căn hộ B29.06 tòa nhà The Tresor số 39 Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh do bà Nguyễn Thị Bình là chủ sở hữu. Do bà Nguyễn Thị Bình hiện không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Điều tra chưa K lời khai làm rõ được. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ tại căn hộ 29.06 tòa nhà The Tresor số 39 Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh một số tài sản gồm: 01 loa màu đen, hình ovan, hiệu Harman Kardon đã qua sử dụng; 01 đèn chiếu Laser Show F1643 đã qua sử dụng; 01 đĩa thủy tinh hình tròn đã qua sử dụng; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 Việt Nam Đồng được cuộn tròn. Trần Văn H khai tất cả các đồ vật, tài sản trên được trang bị sẵn tại căn hộ khi H đến thuê. Do chưa K được lời khai của bà Nguyễn Thị Bình và những người có liên quan đến việc cho thuê căn hộ 29.06 tòa nhà

The Tresor nên Cơ quan điều tra đã tách số vật chứng trên để tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý sau.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4 đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành A phạm các tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt: Nguyễn Thành A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc Nguyễn Thành A phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/5/2020, bị cáo Nguyễn Thành A có đơn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá nặng.

Trong vụ án này còn có bị cáo Trần Văn H bị xử phạt 10 năm tù về các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nhưng không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành A đã thừa nhận những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, sớm trở về gia đình, hòa nhập xã hội và đề nghị giảm mức tiền phạt bổ sung đối với bị cáo do hoàn cảnh kinh tế của bị cáo có khó khăn.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định bản án sơ thẩm đã áp dụng đúng các căn cứ pháp luật để xử phạt bị cáo Nguyễn Thành A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Nguyễn Thành A kháng cáo trong thời gian hợp lệ, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt tù và giảm phạt tiền bổ sung với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bản thân bị cáo là người trực tiếp đi mua ma túy giúp cho bị cáo Trần Văn H để cùng với những người khác sử dụng, vai trò của bị cáo A trong vụ án thấp hơn bị cáo H. Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, mức án về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy với bị cáo là có phần nKêm khắc nên đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo. Về kháng cáo của bị cáo xin giảm phần tiền phạt bổ sung, xét bị cáo không có việc làm ổn định nên việc cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp

phạt bổ sung 55.000.000 đồng là quá cao. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể: giữ nguyên mức đã tuyên phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt từ 08 năm 06 tháng tù đến 09 năm tù và giảm cho bị cáo một phần tiền phạt bổ sung.

Bị cáo Nguyễn Thành A không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, xem xét và đánh giá lại về nhân thân, mức độ phạm tội, hoàn cảnh của bị cáo giảm nhẹ hình phạt và giảm hình phạt bổ sung để bị cáo sớm thi hành án, trở về gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận 4, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Quận 4, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành A đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Cụ thể: Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 22/9/2019, sau khi ăn nhậu mừng sinh nhật, Trần Văn H đã rủ rê, kêu gọi và tổ chức cho nhóm bạn cùng sử dụng ma túy. H trực tiếp liên hệ và thuê căn hộ 29.06 Tòa nhà The Tresor số 39 Bến Vân Đồn, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, phân công Nguyễn Thành A đi mua 2.000.000 đồng ma túy dạng thuốc lắc và khay mang về căn hộ. Sau đó, H cùng với A, Nguyễn Thành M, Đặng Văn L và Nguyễn Thành K sử dụng ma túy. A là người bỏ ra số tiền 2.000.000 đồng và trực tiếp điều khiển xe gắn máy Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 67C1-037.60 chạy đến quán Bar Canalis số 147 Hai Bà Trưng, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 thanh niên (chưa rõ lai lịch) mua 01 gói nylon chứa nhiều viên thuốc lắc, 03 gói nylon chứa ma túy khay loại chưa nKên nhuyển và 01 gói nylon có tờ tiền mệnh giá 1.000 Việt Nam Đồng bên trong có ma túy khay đã nKên. Sau đó, mang về để cùng với H tổ chức cho cả nhóm sử dụng trái phép. Ngoài ra, Nguyễn Thành A cùng với Trần Văn H còn có hành vi mua cất giữ tổng cộng 2,1258 gam ma túy loại MDMA và 1,6508 gam ma túy loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thành A phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ khác như các biên bản hoạt động điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của những người liên quan, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định... Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và đã xem xét, đánh giá tính chất mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo. Từ đó, tuyên phạt bị cáo A với mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù là đã xem xét đầy đủ, toàn diện tính chất, mức độ vi phạm của bị cáo, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo kháng cáo, mong muốn được giảm nhẹ hình phạt; đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết bị cáo A phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo. Xét thấy mức phạt tù của bản án sơ thẩm đối với bị cáo A là có căn cứ và phù hợp với pháp luật nên không chấp nhận nội dung kháng cáo này của bị cáo, cũng như ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

[5] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành A và đại diện Viện kiểm sát đề nghị giảm mức phạt tiền bổ sung đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy tại phần nhận định của bản án hình sự sơ thẩm đã nêu áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt mỗi bị cáo 5.000.000 đồng và áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt tiền mỗi bị cáo 50.000.000 đồng. Tại phần quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên phạt tiền mỗi bị cáo 55.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo A với tổng số tiền là 55.000.000 đồng là phù hợp nên không có cơ sở để xem xét giảm thêm đối với bị cáo, bởi vì mức phạt bổ sung mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là mức thấp nhất của mỗi tội. Tuy nhiên, cần K rõ trong phần quyết định về từng khoản tiền phạt đối với bị cáo.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành A, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 35/2020/HS-ST ngày 12/5/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255, điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Thành A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc Nguyễn Thành A phải chấp hành hình phạt chung là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 9 năm 2019.

Căn cứ khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thành A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là 5.000.000 (năm triệu) đồng và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 4; (1)
- CC THA Quận 4; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (2)
- TAND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (1)
- Phòng PC 53-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Nguyễn